



Điều chỉnh tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn: những tác động tích cực

PHẠM KIM LOAN

Quy định tỷ lệ về sử dụng vốn ngắn hạn để cho vay trung dài hạn, là một trong hệ thống chỉ số quy định về an toàn trong hoạt động ngân hàng, xuất phát từ chính những vấn đề, những rủi ro liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng, đến quá trình sử dụng vốn ngắn hạn để cho vay trung, dài hạn. Trong đó việc thay đổi, quy định tỷ lệ vốn ngắn hạn sử dụng cho vay trung, dài hạn có tác động trực tiếp đến quá trình khai thác và sử dụng vốn của các Tổ chức tín dụng.

Tuy nhiên trong quá trình phát triển của nền kinh tế đất nước, của hệ thống ngân hàng thương mại, việc ban hành, quy định tỷ

lệ vốn ngắn hạn được phép sử dụng để cho vay trung dài hạn mang tính khách quan, bởi sự phù hợp và ý nghĩa của quy định này mang lại đối với quá trình tăng trưởng và phát triển của nền kinh tế đất nước, thông qua việc đáp ứng nhu cầu vốn trung, dài hạn cho nền kinh tế.

Sử dụng vốn ngắn hạn ở mức hợp lý để cho vay trung, dài hạn - là cần thiết trong điều kiện thị trường vốn chưa phát triển mạnh:

Khi phân loại thị trường tài chính tiếp cận theo thời hạn và bản chất của nguồn vốn, thì hoạt động tín dụng ngân hàng thuộc thị trường tiền tệ, thị trường vốn ngắn hạn. Vì vậy về bản chất việc đáp ứng nhu cầu vốn trung dài hạn, các doanh nghiệp phải thu hút qua kênh thị trường vốn. Tuy nhiên do trình độ phát triển của nền kinh tế, của thị trường vốn trong giai đoạn trước đây còn hạn chế, nguồn vốn để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, nhu cầu đầu tư, phát triển cơ sở

hạ tầng, đổi mới công nghệ và mở rộng sản xuất chủ yếu từ các Ngân hàng thương mại. Chính vì lẽ đó việc quy định tỷ lệ nhất định sử dụng vốn ngắn hạn để cho vay trung, dài hạn mang tính khách quan, phù hợp với nhu cầu thực tế của nền kinh tế. Điều này phản ánh trên 3 phương diện chính sau:

Thứ nhất: Quy định về việc sử dụng (theo tỷ lệ nhất định) vốn ngắn hạn để cho vay trung, dài hạn, tạo khả năng đáp ứng tốt hơn nhu cầu vốn cho nền kinh tế, cho doanh nghiệp.

Thứ hai: khắc phục hạn chế về quy mô nguồn vốn để cho vay trung dài hạn. Do quy định vốn trung dài hạn (tiền gửi từ 12 tháng trở lên) thường thấp hơn quy định vốn ngắn hạn (do là kênh đầu tư dài hạn, người đầu tư, người dân khó dự tính được lãi suất trong tương lai).

Thứ ba: Kênh vốn tín dụng nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế hiện vẫn còn là kênh chủ đạo, đặc biệt trong điều kiện

thị trường vốn phát triển chưa cao (quy mô còn thấp; chưa hoàn thiện...) thì việc tiếp cận nguồn vốn vay ngân hàng vẫn còn là phổ biến. Do đó việc duy trì tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn để cho vay trung, dài hạn đối với nền kinh tế là cần thiết và mang tính khách quan trong điều kiện hiện nay.

Tác động tích cực đối với thị trường tiền tệ và hoạt động ngân hàng trong dài hạn:

Tuy nhiên việc điều chỉnh giảm dần tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn để cho vay trung, dài hạn là phù hợp, hợp lý và cũng khẳng định tính khách quan của quá trình này, bởi khi trình độ phát triển của nền kinh tế, của thị trường vốn đã phát triển hơn, các doanh nghiệp có nhiều sự lựa chọn phương án huy động và sử dụng vốn hơn trong nền kinh tế: qua kênh thị trường chứng khoán; qua kênh thuê - mua tài chính; qua kênh thị trường bất động sản... thì việc điều chỉnh giảm tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn để cho vay trung dài hạn, nhằm giảm bớt "áp lực" đối với hoạt động tín dụng ngân hàng là cần thiết và quan trọng hơn có tác động tích cực đối với sự phát triển bền vững thị trường tiền tệ và hoạt động ngân hàng trong dài hạn:

(a). *Đảm bảo cho thị trường tiền tệ phát triển bền vững:*

+ Sự điều chỉnh giảm tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn để cho vay trung, dài hạn, sẽ có tác động nhất định đến tính tăng trưởng bền vững của thị trường tiền tệ, bởi nguyên tắc sử dụng vốn được thực hiện với mức độ cao hơn, phù hợp hơn với bản chất của thị trường tiền tệ (là thị trường vốn ngắn hạn, sử dụng vốn chủ yếu là cho vay ngắn hạn).

+ Sự điều chỉnh này, tuy không nhiều (giảm từ mức 40% xuống 30%). Song cũng có tác động nhất định đến thị trường tiền tệ và hoạt động ngân hàng theo xu hướng tích cực: giảm bớt áp lực về vốn đối với thị trường tiền tệ. Vì vậy sẽ hạn chế tối đa những tác động không tích cực từ các cuộc đua lãi suất, cạnh tranh bằng lãi suất để thu hút nguồn vốn;

(b). *Tạo điều kiện cho các TCTD khai thác và sử dụng vốn hợp lý:*

Tùy theo mức độ, tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn để cho vay trung, dài hạn. Song việc điều chỉnh giảm tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn, dưới góc độ quản lý, quản trị ngân hàng mang lại những yếu tố bền vững sau:

+ Tạo điều kiện cho các TCTD khai thác và sử dụng vốn hợp lý hơn, hiệu quả hơn. Đảm bảo cho các TCTD chủ động cân đối

nguồn vốn và sử dụng vốn phù hợp với khả năng, năng lực tài chính và quy mô hoạt động. Thực tế khi sử dụng nguồn vốn ngắn hạn để cho vay trung, dài hạn, hiệu quả phụ thuộc rất nhiều vào hiệu quả của các dự án, phương án sản xuất kinh doanh mà TCTD đầu tư, cho vay. Chính vì lẽ đó bất kỳ rủi ro tín dụng nói chung và rủi ro tín dụng trung, dài hạn nói riêng phát sinh sẽ tác động ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình khai thác và sử dụng vốn của các TCTD, đến quá trình chu chuyển vốn của mỗi Ngân hàng. Song tác động này sẽ hạn chế hơn nếu tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn để cho vay trung, dài hạn điều chỉnh và giảm.



...Kênh vốn tín dụng nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế hiện vẫn còn là kênh chủ đạo, đặc biệt trong điều kiện thị trường vốn phát triển chưa cao thì việc tiếp cận nguồn vốn vay ngân hàng vẫn còn là phổ biến...

+ Tăng trưởng chất lượng: việc điều chỉnh tỷ lệ này cũng góp phần tạo điều kiện cho các TCTD tăng trưởng chất lượng, đảm bảo hạn chế tình trạng tín dụng tăng trưởng nhanh, tăng trưởng nóng. Hiệu quả này có ý nghĩa rất lớn đối hoạt động của các TCTD và đối với toàn bộ hệ thống. Theo đó nhu cầu vốn trung, dài hạn thường là các nhu cầu vốn rất lớn. Chính nhu cầu vốn trung, dài hạn (cho các dự án lớn, đầu tư cơ sở hạ tầng...) thường đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng tín dụng. Quá trình này thường làm xuất hiện những tác động không tích cực đến thị trường tiền tệ và hoạt động ngân hàng như: tăng trưởng tín dụng nóng; lãi suất huy động tăng nhanh, tăng cao (nhằm

thu hút nguồn vốn để cho vay). Gắn liền với quá trình này là rủi ro tiềm ẩn gia tăng do quy mô tín dụng tăng.

Một số vấn đề cần quan tâm:

Liên quan đến quá trình này, để đảm bảo hoạt động ngân hàng nói chung và hoạt động tín dụng nói riêng tăng trưởng và phát triển bền vững, các TCTD cần đặc biệt quan tâm một số vấn đề sau:

Thứ nhất: Đẩy mạnh các giải pháp huy động vốn nhằm tăng trưởng nguồn vốn huy động trung, dài hạn. Trong quá trình này cần kết hợp nhiều yếu tố: về dịch vụ; về lãi suất; về kỳ hạn và các yếu tố khác nhằm thu hút khách hàng và hạn chế tối đa ảnh hưởng của việc chỉ sử dụng duy nhất đòn bẩy lãi suất (thường tạo ra cạnh tranh lãi suất cũng như ảnh hưởng đến chính năng lực tài chính của mỗi TCTD khi lãi suất huy động tăng);

Thứ hai: Tiếp tục mở rộng, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ thanh toán. Thông qua hoạt động này, tạo điều kiện cho các TCTD thu hút được nguồn vốn tiền gửi thanh toán với lãi suất thấp hơn, tạo điều kiện giảm chi phí đầu vào và tăng thu nhập cho các TCTD.

+ Đây là vấn đề không mới. Tuy nhiên trong quá trình này, những khác biệt về thương hiệu; về chất lượng dịch vụ; về phong cách phục vụ... đã tạo cho nhiều TCTD thu hút được khách hàng là doanh nghiệp mở tài khoản và thanh toán qua ngân hàng và có quan hệ giao dịch rất tốt, trở thành những khách hàng truyền thống không chỉ trong lĩnh vực thanh toán mà các lĩnh vực khác, mang lại nhiều lợi ích cho cả ngân hàng - khách hàng.

Thứ ba: khai thác và sử dụng vốn hợp lý. Chỉ số về tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn để cho vay trung, dài hạn, mang tính định lượng và là "giới hạn" để đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng, hạn chế việc sử dụng quá mức vốn ngắn hạn để cho vay trung, dài hạn thương tiềm ẩn rủi ro cao về thanh khoản. Chính vì lẽ đó đòi hỏi các TCTD cần quan tâm đặc biệt quá trình khai thác và sử dụng vốn hợp lý, phù hợp với điều kiện và năng lực tài chính, khả năng kinh doanh, hạn chế tối đa rủi ro kỳ hạn liên quan đến việc sử dụng nguồn vốn ngắn hạn để cho vay trung, dài hạn. Đầu tư, cho vay vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh - là cơ sở đảm bảo cho hoạt động tín dụng ngân hàng tăng trưởng bền vững, ổn định và hiệu quả hơn khi đầu tư, cho vay đối với lĩnh vực khác: lĩnh vực phi sản xuất ■